

Số: 25/2021/QĐST-DSST

Sơn Tây, ngày 26 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 32/2021/TLST-DSST ngày 19 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án này là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B V (BAOVIET Bank); Trụ sở: Số 16 phố Ph, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Lưu Quyết Th, Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền khởi kiện: Ông Nguyễn Thừa Nh, Giám đốc Khối quản lý rủi ro (Theo giấy ủy quyền số 1438 ngày 24/3/2021).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Đình Hoàng A, chuyên viên xử lý nợ (Theo giấy ủy quyền số 5189 ngày 06/9/2021).

- Bị đơn: 1. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1985.

2. Chị Nguyễn Kim A, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Thôn V, xã S, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1950 (Là bố đẻ anh D).

2. Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1958 (Là mẹ đẻ anh D).

(Ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Ng đều ủy quyền cho anh D).

3. Cháu Nguyễn Duy L, sinh năm 2009 (Là con anh D, chị A).

4. Cháu Nguyễn Hoàng Duy A (Là con anh D, chị A).
Cùng địa chỉ: Thôn V, xã S, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.
(Người đại diện hợp pháp theo pháp luật cho cháu L, cháu A là anh Nguyễn Văn D, chị Nguyễn Kim A).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến ngày 07/6/2021 anh Nguyễn Văn D, chị Nguyễn Kim A còn nợ Ngân hàng B V số tiền nợ gốc 250.000.000đồng, nợ lãi 518.155.786 đồng. Tổng cộng 768.155.786 đồng (Bảy trăm sáu tám triệu, một trăm năm mươi lăm ngàn, bảy trăm tám mươi sáu đồng).

Anh D, chị A phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 0092/2012/HĐTD2/BVB0020 ngày 21/5/2012, kể từ ngày 08/6/2021 cho đến khi trả hết các khoản nợ.

Nếu anh D, chị A không thực hiện nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa đất số 10(2), tờ bản đồ số 8, diện tích 1.135,9m², tại Thôn V, xã S, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, đất được UBND thị xã Sơn Tây cấp giấy chứng nhận QSD đất số BA 607719 ngày 25/3/2011 đứng tên ông Nguyễn Văn D bà Nguyễn Kim A, theo Hợp đồng thế chấp số 794/2012/HĐTC ngày 17/5/2012.

2.2. Về án phí: Anh Nguyễn Văn D, chị Nguyễn Kim A chịu toàn bộ 19.204.000đồng (Mười chín triệu, hai trăm linh bốn ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng TMCP B V số tiền 17.000.000đồng (Mười bảy triệu đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2020/0056090 ngày 19/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKS TX Sơn Tây;
- THADS TX Sơn Tây;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Ngọc